



ĐIỀU LỆ

HỘI THAO SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG MỞ RỘNG NĂM 2024

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

- Sinh viên tham gia thi đấu tại Hội thao sinh viên gọi chung là vận động viên (VĐV)
- Các VĐV không hút thuốc lá, uống rượu bia, sử dụng chất kích thích trong quá trình thi đấu.
- Các VĐV phải tự đảm bảo về sức khỏe của mình khi tham gia hội thao, tuân thủ các quy định của điều lệ, lịch thi đấu, tôn trọng các quyết định của Ban trọng tài, Ban tổ chức. Nêu cao tinh thần hữu nghị, đoàn kết, trong sáng, cao thượng. Trang phục lịch sự, phù hợp với nội dung thi đấu.
- Trước khi tiến hành bốc thăm, mỗi Đoàn thể thao đăng ký tham gia thi đấu phải đóng cho Ban tổ chức số tiền bảo chứng là: **1.000.000đ (một triệu đồng)**. Số tiền này sẽ được hoàn trả lại các đơn vị sau khi đã trừ các lỗi vi phạm (**khoản 1 điều V**)
- Trong mỗi nội dung thi đấu, 01 VĐV chỉ được thi đấu cho đơn vị của mình hoặc liên kết với 01 đơn vị duy nhất.
- Không tổ chức thi đấu đối với các nội dung có dưới 04 VĐV hoặc 04 đội đăng ký tham gia.
- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 15 phút để tiến hành điểm danh và làm công tác chuẩn bị.

II. CÁC NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Cờ tướng: nam, nữ.
2. Bóng bàn: đơn nữ, đơn nam, đôi nam nữ.
3. Cầu lông: đơn nữ, đơn nam, đôi nam nữ.
4. Bóng đá nam (07 người)
5. Bóng chuyền: nam, nữ (06 người)
6. Quần vợt: đơn nữ, đơn nam, đôi nam nữ

III. THỂ LỆ THI ĐẤU

1. Cờ tướng

- 1.1. Thể thức thi đấu: Hệ Thụy Sĩ, mỗi ván không kéo dài quá 40 phút.

- 1.2. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.
- 1.3. Cờ thi đấu: Do BTC chuẩn bị.
- 1.4. Giải thưởng: Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ lưu niệm, giấy khen và tiền thưởng).

2. Bóng bàn

- 2.1. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu ở từng nội dung tùy thuộc số lượng VĐV đăng ký.
- 2.2. Hình thức thi đấu: Thi đấu 3 ván thắng 2, mỗi ván 11 điểm.
- 2.3. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu bóng bàn do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.
- 2.4. Bóng thi đấu: Do BTC chuẩn bị.
- 2.5. Giải thưởng: Ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ lưu niệm, giấy khen và tiền thưởng).

3. Cầu lông

- 3.1. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu ở từng nội dung tùy thuộc số lượng VĐV đăng ký.
- 3.2. Hình thức thi đấu: Do BTC quyết định tùy thuộc vào số lượng đăng ký của các đoàn.
- 3.3. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu cầu lông do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.
- 3.4. Cầu thi đấu: Do BTC chuẩn bị
- 3.5. Giải thưởng: Ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ lưu niệm, giấy khen và tiền thưởng).

4. Bóng đá

- 4.1. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định hình thức thi đấu tùy thuộc vào số lượng đội đăng ký.
- 4.2. Hình thức thi đấu
 - Thi đấu 2 hiệp, mỗi hiệp 25 phút, nghỉ giữa hiệp 05 phút, không thi đấu hiệp phụ.
 - Đá luân lưu 5 quả (nếu có)
- 4.3. Luật thi đấu
 - Mỗi đội đăng ký tối thiểu 07 VĐV, tối đa 21 VĐV.
 - Áp dụng luật thi đấu bóng đá 7 người do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành. (có



điều chỉnh cho phù hợp thực tế: Phụ lục)

4.4. Bóng thi đấu: Do BTC chuẩn bị.

4.5. Giải thưởng: Ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ lưu niệm, giấy khen, hiện kim)

5. Bóng chuyên

5.1. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định hình thức thi đấu tùy thuộc số lượng đội đăng ký.

5.2. Hình thức thi đấu: Thi đấu 3 hiệp thẳng 2, mỗi hiệp 25 điểm; hiệp thứ 3 (nếu có): 15 điểm

5.3. Luật thi đấu:

- Mỗi đội đăng ký tối thiểu 06 VĐV, tối đa 18 VĐV
- Áp dụng luật thi đấu bóng chuyên 6 người do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.

5.4. Bóng thi đấu: Do BTC chuẩn bị.

5.5. Giải thưởng: Ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ lưu niệm, giấy khen và tiền thưởng)

6. Quần vợt

6.1. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu ở từng nội dung tùy thuộc số lượng VĐV đăng ký.

6.2. Hình thức thi đấu: Do BTC quyết định tùy thuộc vào số lượng đăng ký của các đoàn.

6.3. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu cầu lông do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.

6.4. Cầu thi đấu: Do BTC chuẩn bị

6.5. Giải thưởng: Ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ lưu niệm, giấy khen và tiền thưởng).

IV. TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG: Phụ lục

V. XỬ PHẠT VÀ KHIẾU NẠI

1. Xử phạt, kỷ luật

1.1. Xử phạt:

- Không đóng tiền bảo chứng: Xóa tên khỏi danh sách VĐV tham gia thi đấu.
- Các trận đấu sau 5 phút, Ban tổ chức và trọng tài gọi tên đơn vị - vận động viên, nếu không có mặt xem như bỏ cuộc và bị xử thua theo quy định (Phụ lục)



- Trừ tiền bảo chứng đối với các trường hợp sau:
 - + Bỏ cuộc: 50.000 đ/lần/VĐV (chia đều cho các đơn vị liên quân)
 - + Thẻ vàng: 50.000 đ/thẻ
 - + Thẻ đỏ: 100.000 đ/thẻ và tùy theo mức độ vi phạm sẽ trừ điểm rèn luyện theo quy định của Nhà trường.
- Tất cả số tiền phạt thu được sẽ được xung vào quỹ tổ chức hội thao và trao giải cho đội tham gia có tinh thần thi đấu fairplay nhất.

1.2. Kỷ luật:

Tùy theo mức độ, hành vi của VĐV mà Ban tổ chức sẽ có các hình thức xử lý phù hợp:

- Cấm thi đấu ở các trận, các nội dung còn lại trong Hội thao.
- Cấm thi đấu ở Hội thao năm sau.
- Báo cáo Ban Giám Hiệu.
- Bàn giao cho cơ quan chức năng có thẩm quyền để giải quyết.

2. Khiếu nại:

- Chỉ có Trưởng đoàn mới được quyền khiếu nại với Ban tổ chức về các vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức Hội thao, công tác trọng tài.
- Việc khiếu nại chỉ thực hiện trong thời gian diễn ra Hội thao, mọi khiếu nại sau khi kết thúc Hội thao sẽ không được giải quyết.
- Việc khiếu nại có thể được thực hiện trực tiếp hoặc qua e-mail, điện thoại.

Ban tổ chức có quyền quyết định những trường hợp khác không quy định trong điều lệ này, quyết định của BTC sẽ là quyết định cuối cùng.

BAN TỔ CHỨC





PHỤ LỤC

ĐIỀU LỆ HỘI THAO SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG MỞ RỘNG NĂM 2024

I. THUA CUỘC: không có dư số lương VĐV đã sẵn sàng thi đấu sau 5 phút gọi tên. Xử thua cuộc với tỷ số tuyệt đối (xử thua 0 – 5 đối với môn Bóng đá, 0 – 2 đối với môn Bóng chuyền, Cầu lông)

II. BỎ CUỘC: VĐV không có mặt tham gia thi đấu sau 5 phút gọi tên. Xử thua tất cả các trận đấu với tỷ số tuyệt đối (xử thua 0 – 5 đối với môn Bóng đá, 0 – 2 đối với môn Bóng chuyền, Cầu lông), trừ tiền bảo chứng **50.000 đ**

III. TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG:

1. Môn Cờ tướng:

- 1 ván thắng = 1 điểm, hòa = 0,5 điểm, thua = 0 điểm.
- Hệ số phụ “ELO” giảm dần theo từng ván đấu, chia đều cho 2 bên nếu là ván hòa.
- VĐV bị xử thua khi thời gian thi đấu của mình đã hết (“rụng kim”)
- Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét hệ số ELO.

2. Môn Bóng bàn:

- Thi đấu 3 ván thắng 2
- Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:
 - + Tổng số ván thắng trừ tổng số ván thua.
 - + Tổng số điểm thắng trừ tổng số điểm thua.
 - + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)

3. Môn Cầu lông:

- Thi đấu 3 trận thắng 2
- Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:
 - + Tổng số ván thắng trừ tổng số ván thua.
 - + Tổng số điểm thắng trừ tổng số điểm thua.
 - + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)

4. Môn Bóng chuyền:

- Trận thắng với tỷ số 2-0: đội thắng được 3 điểm, đội thua được 0 điểm
- Trận thắng với tỷ số 2-1: đội thắng được 2 điểm, đội thua được 1 điểm



- Xếp hạng: đội có nhiều trận thắng xếp trên, nếu 2 hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau:

- + Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên
- + Tổng số hiệp thắng trừ tổng số hiệp thua.
- + Tổng số quả thắng trừ tổng số quả thua.
- + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)

5. Môn Bóng đá nam:

- 1 trận thắng = 3 điểm, hòa = 1 điểm, thua = 0 điểm.
 - Thứ hạng của đội bóng được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:

- + Hiệu số tổng bàn thắng trừ tổng bàn thua.
- + Kết quả trận đối đầu trực tiếp
- + Tổng số bàn thắng ghi được.

- Điều chỉnh luật:

1. Không bắt lỗi việt vị.
2. Thay ném biên bằng đá biên (không công nhận bàn thắng nếu đá trực tiếp vào khung thành)
3. Thủ môn có thể phát bóng bằng tay khi bóng hết đường biên ngang.
4. Không đá phạt trên vạch 13m.
5. Không giới hạn số lần thay người.

6. Môn Quần vợt:

- Thi đấu 3 trận thắng 2
 - Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:

- + Tổng số ván thắng trừ tổng số ván thua.
- + Tổng số điểm thắng trừ tổng số điểm thua.
- + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)



BAN TỔ CHỨC